



TS. Bùi Thanh Thảo - PGS.TS. Huỳnh Văn Đà - GS.TS. K. David Harrison
(Đồng chủ biên)

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG - Tập 1

International scientific conference proceedings
CULTURE, SOCIETY AND HUMANITIES
TOWARDS SUSTAINABLE DEVELOPMENT - Volume 1



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC CẦN THƠ
2025



TS. Bùi Thanh Thảo - PGS.TS. Huỳnh Văn Đà - GS.TS. K. David Harrison
(Đồng chủ biên)

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG - TẬP 1

**International scientific conference proceedings
CULTURE, SOCIETY AND HUMANITIES
TOWARDS SUSTAINABLE DEVELOPMENT - Volume 1**



**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC CẦN THƠ
2025**

MỤC LỤC

JOURNALISM (BÁO CHÍ)	1
1. FRAMING MENTAL HEALTH PORTRAITS IN VIETNAMESE ONLINE NEWSPAPERS: A COMMUNICATION APPROACH FOR SUSTAINABLE DEVELOPMENT	3
<i>Pham Thi Huong, Tran Van Vy</i>	
2. THE SUPERIORITY OF JOURNALISM OVER SOCIAL MEDIA IN THE CURRENT DIGITAL CONTEXT	14
<i>Nguyen Thi Kieu Oanh, Thai Ngoc Thao, Do Thuy Vy, Do Thi Xuan Quyen</i>	
3. THE ROLE OF MASS MEDIA IN PROMOTING THE PRESERVATION OF LOCAL CULTURAL IDENTITY	32
<i>Nguyen Van Thang</i>	
4. IMPACTS OF THE SOCIAL MEDIA CONTEXT ON POLITICAL EDUCATION FOR STUDENTS IN VIETNAM TODAY	48
<i>Tran Truong Gia Bao, Huynh Hai Dang</i>	
5. GREEN DISCOURSE ON FRESH COW MILK LABELS IN VIETNAM IN THE CONTEXT OF SUSTAINABLE DEVELOPMENT: A MULTIMODAL CRITICAL DISCOURSE ANALYSIS	58
<i>Dinh Thi Thu Phuong</i>	
6. CHỦ ĐỀ ĐỒNG TÍNH TRONG ĐIỆN ẢNH CHÂU Á NHÌN TỪ CÁC MỐI QUAN HỆ TƯƠNG TÁC	72
<i>Lê Thanh Ngân, Hồ Tiểu Ngọc</i>	
7. VIDEO TRONG VIỆC PHÁT TRIỂN XU HƯỚNG TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN Ở CHUYÊN MỤC THỜI SỰ TRÊN BÁO ĐIỆN TỬ TẠI VIỆT NAM	83
<i>Nguyễn Trường Duy, Bùi Thanh Thảo, Nguyễn Thị Thủy Tiên</i>	
8. PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP ĐIỆN ẢNH VIỆT NAM TỪ NỀN DI SẢN ÂM THỰC NƯỚC NHÀ.....	99
<i>Phạm Hùng Thủy, Phan Hoàng Minh Anh</i>	
9. TÁC ĐỘNG CỦA MẠNG XÃ HỘI ĐẾN SỨC KHỎE TINH THẦN THẾ HỆ GEN Z: TIẾP CẬN TỪ GÓC ĐỘ TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁO DỤC	119
<i>Trần Chánh Bằng</i>	
10. TỰ TƯ TƯỞNG NỮ QUYỀN TRONG PHIM WHEN THE CAMELLIA BLOOMS - BÀN VỀ TÍNH PHỔ BIẾN VÀ TRIỂN VỌNG CỦA CHIẾN LƯỢC NỮ QUYỀN TRONG PHIM TRUYỀN HÌNH HÀN QUỐC ĐƯƠNG ĐẠI	130
<i>Phan Nguyễn Phước Tiên</i>	

TỪ TƯ TƯỞNG NỮ QUYỀN TRONG PHIM WHEN THE CAMELLIA BLOOMS - BÀN VỀ TÍNH PHỔ BIẾN VÀ TRIỂN VỌNG CỦA CHIẾN LƯỢC NỮ QUYỀN TRONG PHIM TRUYỀN HÌNH HÀN QUỐC ĐƯƠNG ĐẠI

Phan Nguyễn Phước Tiên¹

TÓM TẮT

Phim truyền hình Hàn Quốc (K-Drama) đã khẳng định vị thế toàn cầu không chỉ bởi giá trị giải trí mà còn ở khả năng phản ánh các vấn đề xã hội, đặc biệt là tư tưởng nữ quyền. Lấy cảm hứng từ bộ phim *When the Camellia Blooms* - Khi hoa trà nở (2019), tác phẩm tiêu biểu khắc họa hành trình vượt định kiến của người phụ nữ độc lập, bài viết phân tích sự phổ biến của chủ nghĩa nữ quyền trong K-Drama đương đại (2018-2025). Qua khảo sát hình tượng nhân vật nữ, quan hệ giới, và thông điệp xã hội từ nhiều tác phẩm truyền hình nổi bật, nghiên cứu chỉ ra cách K-Drama thúc đẩy bình đẳng giới bằng các chiến lược cụ thể và hiệu quả. Từ đó đề xuất việc ứng dụng các nghiên cứu về văn hóa, khoa học xã hội & nhân văn vào thực tiễn đời sống thông qua phim ảnh.

Từ khóa: Bình đẳng giới, K-Drama, Khi hoa trà nở, nữ quyền, phim truyền hình Hàn Quốc, *When the Camellia blooms*

1. GIỚI THIỆU

Trong bối cảnh đương đại, các phương tiện truyền thông đại chúng đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc định hình cảm xúc và nhận thức của công chúng. Vì vậy phim truyền hình Hàn Quốc (K-Drama) không chỉ có ý nghĩa về giá trị giải trí mà còn cho thấy khả năng phản ánh sâu sắc các vấn đề xã hội. Một trong những đề tài nổi bật của K-Drama những năm gần đây là sự chuyển biến mạnh mẽ của nữ giới, qua đó chuyển tải những thông điệp đa dạng về nữ quyền. Nghiên cứu này tập trung phân tích cách K-Drama, cụ thể là bộ phim *When the Camellia Blooms* (Khi hoa trà nở) triển khai chiến lược nữ quyền qua các khía cạnh: (1) định kiến xã hội, (2) sức mạnh nữ giới và (3) giá trị tình mẫu tử, từ đó góp một góc nhìn về sự lan rộng của tư tưởng nữ quyền trong đời sống văn hóa Hàn Quốc đương đại.

Phim *Khi hoa trà nở* (*When the Camellia Blooms*, 동백꽃 필 무렵), phát sóng trên đài KBS2-TV từ tháng 9 đến tháng 11 năm 2019, đã đạt được thành công vang dội về mặt thương mại với rating kỷ lục 23,8% và nhận tổng cộng 29 giải thưởng lớn. Thành công này không chỉ giới hạn ở giá trị giải trí mà còn được đánh giá cao về giá trị nghệ thuật chuyên môn và tính thời sự, đặc biệt là trong việc truyền tải thông điệp nữ quyền. Bộ phim được giới thiệu là "câu chuyện về một người phụ nữ bị mắc kẹt trong những định kiến không thể phá vỡ và một người đàn ông đã liều lĩnh châm lửa cho cuộc cách mạng của cô". Tên nhân vật chính Dong-baek (Hoa Trà) được sử dụng trong tiêu đề phim với ý nghĩa ẩn dụ về quá trình trưởng thành của cô, từ một người phụ nữ yếu thế, sống trầm lặng, cô đơn, mang nhiều mặc cảm, cuối cùng đã trở nên

¹ Khoa Ngữ Văn, Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế.
Email: phannnguyen.pt@gmail.com

mạnh mẽ, can đảm mở lòng đón nhận tình cảm của mọi người và hạnh phúc như một đóa hoa trà nở rộ. Ngoài cốt truyện chính, phim còn chú trọng thể hiện câu chuyện của những người xung quanh Dong-baek, đa số là phụ nữ, đều có những vấn đề riêng nhưng luôn nỗ lực đề hướng tới một cuộc sống tốt đẹp hơn. Ấn tượng lớn nhất phim mang lại là không khí ấm áp bình dị và vẻ đẹp tràn đầy nữ tính, cùng với cách thể hiện tinh tế, dịu dàng, làm mềm mại những vấn đề thời sự về phụ nữ trong xã hội Hàn Quốc đương đại.

2. TƯ TƯỞNG NỮ QUYỀN TRONG PHIM *KHI HOA TRÀ NỞ* (2019)

2.1 Phê phán định kiến và bạo lực giới

Khi hoa trà nở đã thành công trong việc khắc họa một cách sâu sắc các định kiến xã hội và tình trạng bạo lực mà phụ nữ phải đối mặt. Trong đó, khái niệm "palja" (팔자) - với Hán tự 八字 (Bát Tự) - một thuật ngữ trong thuật số Đạo giáo (Tử vi) dùng để chỉ vận mệnh của một người dựa trên giờ, ngày, tháng, năm sinh (Tử trụ), đã được sử dụng như một công cụ áp đặt số phận, gán ghép địa vị và giá trị con người chỉ dựa trên thời điểm chào đời. Trong phim, thuật ngữ này trở thành một nhãn dán đầy định kiến, gắn lên những người phụ nữ không phù hợp với trật tự gia đình truyền thống: trẻ mồ côi, bà mẹ đơn thân, góa phụ và những người hành nghề mại dâm. Định kiến này biến họ thành những "phụ nữ mang vận xui", khiến xã hội xa lánh và khiến chính họ tự mặc cảm, tin rằng bản thân không xứng đáng với hạnh phúc. Việc từ "palja" xuất hiện liên tục trong các lời thoại đã phơi bày sức mạnh đáng sợ của định kiến - nó không chỉ chi phối cách đối xử của xã hội với những phụ nữ ở thế yếu, mà còn ăn sâu vào tiềm thức, khiến họ chấp nhận bất hạnh như là số phận mặc định, không thể thay đổi. Hiện tượng này càng trở nên rõ nét trong bối cảnh văn hóa Nho giáo tại Hàn Quốc, nơi những tư tưởng như Namnyo-yubol (남녀유별 - sự khác biệt rạch ròi giữa nam và nữ) và Nae-Oe-Beob (내외법 - phụ nữ phạm vi trong nhà, đàn ông vươn ra xã hội) từ lâu đã định hình một cách cứng nhắc các vai trò và khuôn mẫu giới.

Hai nhân vật Dong-baek và Hyang-mi phải gánh chịu hậu quả nặng nề của hệ thống định kiến này ngay từ thời thơ ấu. Dong-baek bị gọi bằng cái tên vô cảm "Maria" - tên trại trẻ mồ côi nơi cô lớn lên, trong khi Hyang-mi mang biệt danh "Forget-me-not" gắn liền với quán bar nơi mẹ cô làm việc. Những cái tên này trở thành vết nhơ khắc sâu vào nhân cách, khiến Dong-baek lớn lên với nỗi đau bị "tắt cả mọi người né tránh như thể tôi mắc bệnh truyền nhiễm" (Episode 5), còn Hyang-mi tin rằng "nếu tôi có lang thang và chết trên phố cũng chẳng ai quan tâm" (Episode 11). Sự tự ti này dẫn đến những hành vi tự hủy hoại bản thân: Hyang-mi trở thành kẻ trộm vặt, gái bán dâm rồi chuyên gia tổng tiền, coi việc ăn cắp như liều thuốc giảm đau cho nỗi cô đơn. Khi bị Dong-baek chất vấn về hành vi trộm cắp, cô giải thích bằng sự tuyệt vọng: "Ăn cắp một thứ gì đó giúp tôi cảm thấy bớt cô đơn".

Dong-baek phải chịu đựng nỗi đau kép khi vừa là nạn nhân của định kiến xã hội, vừa bị chính người mẹ ruột bỏ rơi mà không rõ lý do. Cô luôn tự hỏi liệu mẹ có chán ghét và xa lánh cô vì cô là "đứa trẻ xui xẻo". Mặc cảm "người thừa" khiến cô cam chịu mối quan hệ bí mật với Jong-ryul, không dám hy vọng vào hôn nhân và không được gia đình anh chấp nhận. Khi mang thai, thay vì đòi hỏi trách nhiệm từ Jong-ryul, cô chọn cách lặng lẽ rời đi, một mình sinh con và đến sống ở Ongsan - nơi

Jong-ryul từng nói anh muốn sống. Quyết định này vừa thể hiện tình yêu thầm kín, vừa phơi bày sự thiếu tự tin vào giá trị bản thân: không gia đình, không quê hương, không ước mơ, cô không dám đòi hỏi điều tốt đẹp cho chính mình. Giống như Hyang-mi - người sẵn sàng đánh đổi tất cả để chạy trốn khỏi Hàn Quốc, tìm nơi không ai biết đến quá khứ của mình, Dong-baek cũng bị định kiến "palja" trói buộc. Thất bại của Hyang-mi chứng minh một chân lý: "Định kiến là sợi dây trói buộc, ngăn cản ta cố gắng trở nên tốt hơn và tiến về phía trước. Định kiến tốt hay xấu đều khắc sâu vào da thịt mỗi người và không thể nào tẩy rửa" (Episode 13).

Ở Ongsan, Dong-baek - người mẹ đơn thân làm chủ quán bar Camellia - tiếp tục hứng chịu những ánh nhìn kỳ thị. Dù quán chỉ bán rượu và đồ ăn nhẹ, xã hội đã "lập trình sẵn" định kiến rằng phụ nữ làm chủ quán rượu ắt phải bán thân. Phụ nữ Ongsan xem thường, mỉa mai cô; đàn ông thì khiếm nhã trêu ghẹo khi say xỉn. Trước những bất công này, Dong-baek thường im lặng, cúi đầu chịu đựng. Lời tự bạch của cô trong tập 3 phơi bày một nghịch lý đau lòng: "Tôi biết bề ngoài của mình không quá thảm hại, tôi cũng không bán những thứ bẩn thỉu đáng xấu hổ, nhưng tôi luôn phải nghe những lời như thế về mình nên tôi cũng tự cảm thấy mình thật đáng xấu hổ". Điều này chứng tỏ vấn đề lớn nhất không phải hoàn cảnh khó khăn, mà là định kiến đã thấm sâu vào tâm lý, khiến nạn nhân tự hủy hoại chính mình.

Sau sáu năm ở Ongsan, Dong-baek nhận được sự đồng cảm hiếm hoi từ Deok-soon - người phụ nữ góa chồng từng bị dân làng buộc tội "sát phu" chỉ vì là só tử vi. Nhưng ngay cả Deok-soon, dù thấu hiểu nỗi khổ của Dong-baek, cũng không dễ dàng chấp nhận việc con trai mình (Yong-sik) yêu một bà mẹ đơn thân. Điều này cho thấy định kiến có sức mạnh tuần hoàn, lặp lại qua các thế hệ, trở thành vòng kim cô vô hình trói buộc phụ nữ.

Ngoài kỳ thị, phụ nữ trong phim còn đối mặt với bạo lực dưới nhiều hình thức: Jung-sook (mẹ Dong-baek) bị chồng bạo hành đến mức phải bỏ trốn; Hyang-mi bị kẻ buôn người đe dọa; Dong-baek bị quấy rối tình dục. Đỉnh điểm là loạt vụ giết phụ nữ bí ẩn với nạn nhân Hyang-mi - người chết trong cô độc vì không ai bảo vệ. Khi Dong-baek trở thành mục tiêu tiếp theo của kẻ giết người (Kabul-i), cô ban đầu chọn cách trốn tránh, gửi con cho Jong-ryul. Nhưng rồi cô nhận ra sự phi lý: "Kẻ phạm tội là Kabul-i cơ mà, tại sao tôi phải chạy trốn?" - câu hỏi này gợi nhớ đến tình huống tương tự trong phim *Kim Ji-young, Born 1982*, khi nạn nhân bị quấy rối lại bị đổ lỗi do cách ăn mặc. Sự thức tỉnh này dẫn Dong-baek đến hành động quyết liệt: chủ động truy bắt kẻ giết người, đánh gục hắn bằng cốc bia và giao nộp cho cảnh sát. Chiến thắng này không đến từ cá nhân cô mà nhờ sự đoàn kết của mạng lưới phụ nữ Ongsan, chứng minh rằng chỉ khi vượt qua định kiến để kết nối với cộng đồng, phụ nữ mới có thể phá vỡ vòng tròn bạo lực.

2.2 Xây dựng liên minh nữ giới và khẳng định sức mạnh của phụ nữ

Làng Ongsan trong *Khi hoa trà nở* được xây dựng như một không gian đảo ngược quyền lực, nơi phụ nữ chiếm vị thế chủ đạo trong cả kinh tế lẫn xã hội. Các nhân vật nữ không chỉ chiếm số lượng áp đảo mà còn đảm nhiệm những vai trò then chốt, thể hiện sự linh hoạt và bản lĩnh trong cuộc sống. Họ vừa làm mẹ, vừa gánh vác trách nhiệm của người cha (như Dong-baek và Deok-soon), tự chủ kinh tế để nuôi gia đình (Dong-baek, Deok-soon, Hyang-mi, Ja-young), và thậm chí nắm giữ quyền thừa kế - vốn là đặc quyền thường thuộc về nam giới trong xã hội phụ hệ. Trong thế giới

đó, các nhân vật nam lại hiện lên với những khiếm khuyết rõ rệt: Gyu-tae mơ mộng quyền lực nhưng hành xử như một đứa trẻ trước người vợ luật sư tài năng; Jong-ryul, dù là ngôi sao bóng chày được hâm mộ, lại thất bại trong vai trò người tình và người cha; và Hye-hoon, kẻ hèn nhát, sẵn sàng phản bội chị gái Hyang-mi để trục lợi.

Trong bối cảnh này, Yong-sik xuất hiện như một ngoại lệ hiếm hoi - một hình mẫu nam giới tiên bộ, biết tôn trọng và nâng đỡ phụ nữ. Cách anh gọi Dong-baek là "Diana của Ongsan", luôn giữ khoảng cách và kiên nhẫn chờ đợi cô sẵn sàng cho mối quan hệ cho thấy tình yêu của anh không xuất phát từ sự chiếm đoạt mà từ mong muốn "trao quyền". Chính thái độ này đã giúp Dong-baek dần nhận ra giá trị của bản thân, từ một người tự ti trở nên tự tin, từ cô độc trở nên bao dung. Tuy nhiên, cần nhấn mạnh rằng sự chuyển hóa của Dong-baek không chỉ bắt nguồn từ tình yêu. Chuỗi biến cố liên tiếp - những lần bị quấy rối, hiểu lầm, cho đến cái chết đau thương của Hyang-mi - mới chính là yếu tố then chốt khơi dậy sức mạnh tiềm ẩn trong cô.

Xung đột giữa Dong-baek và cộng đồng nữ giới Ongsan ban đầu tưởng chừng không thể hòa giải. Lời chất vấn đầy định kiến của Park Chan-sook trong tập 1: "Sao đàn ông làng này chỉ đến quán cô? Chắc phải có bí mật gì?" - đã hé lộ sự nghi kỵ giữa những người phụ nữ cùng cảnh ngộ. Thế nhưng, chính những hiểu lầm ấy lại trở thành cơ hội để họ nhận ra điểm chung. Khi Ja-young phát hiện chồng mình, Gyu-tae, mới là kẻ quấy rối Dong-baek, cô không những rút lại lời buộc tội mà còn tình nguyện làm luật sư bào chữa miễn phí cho Dong-baek. Sự đoàn kết bất ngờ này đã buộc Gyu-tae phải cúi đầu xin lỗi, minh chứng cho sức mạnh tập thể của phụ nữ khi họ cùng nhau đứng lên chống lại bất công.

Hành trình trưởng thành của Dong-baek được khắc họa qua năm chặng rõ rệt:

Bảng 1: Quá trình trưởng thành của Dong-beak

Giai đoạn	Sự kiện chính	Chuyển biến
I	Tái hợp Jong-ryul	Thu mình, ám ảnh bởi quá khứ
II	Nhận tình cảm Yong-sik	Bắt đầu thay đổi nhưng còn rụt rè
III	Hyang-mi bị hại	Tìm thấy sức mạnh đối đầu
IV	Đổi chất Jong-ryul	Dứt khoát đoạn tuyệt quá khứ
V	Bắt kẻ giết người	Hòa nhập trọn vẹn vào cộng đồng

Ngay từ tập 1, khi đối mặt với hành vi quấy rối tình dục của Gyu-tae, Dong-baek đã thẳng thắn tuyên bố: "Quán tôi chỉ bán rượu, không bán cổ tay hay nụ cười" - một tuyên ngôn mạnh mẽ về quyền tự chủ thân thể và không gian cá nhân. Điều đáng chú ý là sự cứng rắn này lại xuất phát từ một phụ nữ thuộc tầng lớp dưới của xã hội, thường xuyên đối mặt với những định kiến khắc nghiệt, càng làm nổi bật khát vọng được tôn trọng và quyền tự quyết vượt lên mọi rào cản địa vị của cô.

Hành trình giải phóng bản thân của Dong-baek đạt đến cao trào trong phân cảnh Deok-soon ôm chặt cô ở tập cuối cùng, với câu nói: "Nếu cô hạnh phúc, Pil-gu sẽ hạnh phúc". Đó không đơn thuần là sự thương hại mà là sự công nhận xứng đáng dành cho những nỗ lực không ngừng nghỉ của cô. Những nhận xét như "Cô ấy mạnh mẽ nhất làng này" từ Yong-sik hay "Nhót cô ấy trong phòng tối cô ấy vẫn tìm ra ánh sáng" từ mẹ anh đều củng cố khẳng định một chân lý: sức mạnh nội tại của nữ giới bắt nguồn từ niềm tin mãnh liệt vào giá trị bản thân. Thông qua hành trình chuyển hóa của Dong-

baek, *Khi hoa trà nở* đã chứng minh rằng sức mạnh của nữ giới không nằm ở sự phô trương ồn ào, mà ở sự kiên định lặng lẽ nhưng vô cùng bền bỉ.

Không chỉ Dong-baek, hầu hết nhân vật nữ trong phim đều có hành trình chuyển hóa riêng: Ja-young dũng cảm từ bỏ cuộc hôn nhân độc hại, Jessica trưởng thành trong vai trò người mẹ, Deok-soon vượt qua định kiến để chấp nhận hạnh phúc của con trai. Thành công của phim nằm ở việc không tô hồng hiện thực bằng một cái kết cổ tích, mà thể hiện chân thực rằng hạnh phúc chỉ đến khi mỗi người phụ nữ dám đối mặt nghịch cảnh và tin vào sức mạnh nội tại của mình. Như hoa trà cần trải qua mùa đông lạnh giá mới có thể nở rộ, Dong-baek cũng phải vượt qua những giai đoạn tăm tối nhất của cuộc đời để tìm thấy mùa xuân cho riêng mình.

2.3 Khai phá sức mạnh tiềm ẩn của tình mẫu tử: Từ gánh nặng đến quyền năng

Khi hoa trà nở kết hợp ba yếu tố: tình yêu lãng mạn (40%), câu chuyện đời thường (40%) và bí ẩn - kinh dị (20%). Tuy nhiên, dư âm sâu đậm nhất mà phim để lại trong lòng khán giả chính là cảm giác ấm áp, dịu dàng và đầy tin cậy của tình mẫu tử. Các nhân vật người mẹ trong phim thuộc nhiều thế hệ khác nhau, mỗi người mang một quan niệm riêng về thiên chức làm mẹ. Bảng phân loại dưới đây hệ thống hóa những nhân vật người mẹ nổi bật, qua đó cho thấy sự đa dạng trong cách thể hiện tình mẫu tử xuyên suốt tác phẩm.

Bảng 2: Phân loại các nhân vật người mẹ trong phim *Khi hoa trà nở* theo thế hệ

Thế hệ	Nhân vật	Đặc điểm và vai trò
Thế hệ thứ nhất	Deok-soon (mẹ Yong-sik)	Chủ nhà hàng của ngăm thành công, góa chồng từ sớm. Người mẹ mạnh mẽ, hy sinh vì con, học cách chấp nhận vì hạnh phúc của con mình.
	Jung-sook (mẹ Dong-baek)	Nạn nhân bạo hành gia đình, từng bỏ con vì hoàn cảnh. Âm thầm chuộc lỗi bằng cách dành dụm từng đồng và sẵn sàng hi sinh mạng sống để bảo vệ con.
	Hwa-ja (mẹ Jessica)	Người phụ nữ quyền lực, có xu hướng bao bọc con thái quá. Sự can thiệp của bà vô tình khiến Jessica không thể tự lập.
	Eun-sil (mẹ Gyu-tae)	Thuộc tầng lớp thượng lưu, yêu thương con nhưng thiếu hiểu biết trong cách dạy dỗ, dẫn đến việc dung túng những sai lầm của con.
Thế hệ thứ hai	Dong-baek (mẹ Pil-gu)	Bà mẹ đơn thân, chủ quán bar lành mạnh. Không ngừng học cách trưởng thành trong vai trò làm mẹ, lấy con làm động lực vượt qua định kiến.
	Jessica (mẹ Rebecca)	Người mẫu nổi tiếng, từng ích kỷ nhưng dần thay đổi để trở thành người mẹ tốt hơn, biết cân bằng giữa sự nghiệp và gia đình.

Thế hệ thứ nhất gồm những người mẹ đã trải qua phần lớn cuộc đời trong vai trò này. Deok-soon chấp nhận sống cô độc sau khi góa chồng, hy sinh mọi nhu cầu cá nhân vì con. Dù ban đầu tìm cách ngăn cản Yong-sik yêu Dong-baek, bà cuối cùng cũng "đầu hàng" trước hạnh phúc của con và thừa nhận: "cha mẹ không bao giờ thắng được con cái" (Episode 7). Jung-sook mang trong mình nỗi đau của người mẹ buộc phải bỏ con: "Nếu con phải bỏ con của mình vì không nuôi được, con sẽ thấy chết trong lòng" (Episode 18). Dù vắng mặt suốt 20 năm, bà vẫn âm thầm dành dụm cho

Dong-baek và sẵn sàng hi sinh mạng sống vì con. Hwa-ja và Eun-sil đại diện cho mẫu người mẹ bao bọc con thái quá, vô tình cản trở sự trưởng thành của con cái.

Thế hệ thứ hai gồm những người mẹ trẻ đang trên hành trình hoàn thiện bản thân. Dong-baek từng tuyên bố "Con sẽ không thành ra như mẹ đâu" (Episode 6) nhưng lại lặp lại số phận của mẹ khi buộc phải gửi Pil-gu cho Jong-ryul để trốn tránh kẻ giết người. Cảnh chia ly này phản chiếu quá khứ khi chính cô bị mẹ bỏ rơi. Lời trách móc của Pil-gu: "Mẹ mới là người phải bảo vệ con chứ?" (Episode 2) cho thấy Dong-baek vẫn chưa thực sự trưởng thành trong vai trò làm mẹ ở thời điểm đó. Jessica cũng từng thờ ơ với con nhưng dần học cách chăm sóc và có trách nhiệm hơn với gia đình.

Sự song hành của hai thế hệ người mẹ cho thấy sự khác biệt trong quan niệm về thiên chức làm mẹ. Thế hệ thứ nhất đại diện cho quan niệm truyền thống, xem con cái là lẽ sống và sẵn sàng hy sinh bản thân, dù đôi khi cách yêu thương mang tính áp đặt. Trong khi đó, thế hệ thứ hai thể hiện quan niệm hiện đại hơn, nỗ lực cân bằng giữa vai trò làm mẹ và nhu cầu cá nhân, cho phép bản thân mắc sai lầm và học hỏi từ đó, đồng thời chú trọng sự tôn trọng và thấu hiểu hơn là hy sinh một chiều.

Điểm đặc biệt của phim là cách xây dựng những mối quan hệ "mẹ - con" vượt qua ràng buộc huyết thống. Deok-soon dần mở lòng yêu thương Dong-baek như con đẻ, Dong-baek đối xử với Hyang-mi bằng tình cảm của người mẹ, và ngay cả Jessica cũng học cách yêu thương con gái dù không có bản năng làm mẹ từ đầu. Qua đó, phim truyền tải thông điệp sâu sắc: làm mẹ không phải là bản năng bẩm sinh mà là một quyền năng thiêng liêng đòi hỏi sự rèn giũa không ngừng. Như Dong-baek đã nhận xét trong episode 15, khi được gọi là "mẹ" thì phụ nữ trở thành kẻ sẵn sàng hi sinh tất cả, nhưng đồng thời cũng trở nên mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Mặt khác, phim cũng không ngần ngại phơi bày những hậu quả nghiêm trọng khi thiếu vắng tình mẫu tử. Nhân vật Hyang-mi - đứa trẻ không có mẹ - lớn lên trong cô độc, trở thành kẻ trộm cắp, bán dâm và chết trong bi thảm. Heung-sik - kẻ giết người hàng loạt - có tuổi thơ bị bỏ rơi và sống trong hận thù. Sự tương phản rõ nét giữa Pil-gu (được mẹ yêu thương) và Heung-sik (không có mẹ) nhấn mạnh vai trò không thể thay thế của người mẹ trong việc hình thành nhân cách và định hướng cuộc đời một con người.

Khi hoa trà nở đã khắc họa thành công hình ảnh người mẹ hiện đại với đầy đủ những phẩm chất đáng quý: vừa đủ mạnh mẽ để độc lập, vừa đủ dịu dàng để bao dung. Tình mẫu tử trong phim không còn là sự hy sinh một chiều mà trở thành sức mạnh nội tâm giúp phụ nữ vượt qua mọi định kiến, đồng thời là động lực để họ khẳng định vị thế trong xã hội. Qua hai thế hệ người mẹ, phim cho thấy sự tiến hóa trong quan niệm về tình mẫu tử: từ sự hy sinh vô điều kiện đến sự cân bằng giữa cho đi và nhận lại, từ việc coi con là tất cả đến việc học cách yêu thương bản thân để trở thành người mẹ tốt hơn.

Những phân cảnh đắt giá trong phim đã góp phần thể hiện chiều sâu tâm lý nhân vật một cách tinh tế. Cảnh Jung-sook âm thầm theo dõi Dong-baek từ xa thể hiện nỗi đau của người mẹ ăn năn và bất lực. Phân đoạn Deok-soon khóc một mình sau khi chấp nhận để Yong-sik yêu Dong-baek cho thấy sự giằng xé nội tâm đầy xúc động. Khoảnh khắc Dong-baek ôm chặt Pil-gu sau khi suýt mất con trở thành bước ngoặt trong nhận thức về vai trò làm mẹ. Và cảnh Jessica lần đầu tự tay chăm sóc con gái đánh dấu sự trưởng thành quan trọng của cô. Những phân cảnh giản dị nhưng sâu lắng

ấy không chỉ làm nổi bật tình mẫu tử mà còn giúp khán giả thấu hiểu và đồng cảm với hành trình làm mẹ đầy chông gai nhưng cũng vô cùng ý nghĩa của những người phụ nữ cả truyền thống lẫn hiện đại.

3. CHIẾN LƯỢC TRUYỀN THÔNG NỮ QUYỀN TRONG PHIM TRUYỀN HÌNH HÀN QUỐC ĐƯƠNG ĐẠI

Sự lan tỏa mạnh mẽ của tư tưởng nữ quyền trong K-Drama thời gian gần đây không phải là hiện tượng ngẫu nhiên, mà bắt nguồn từ những chuyển biến mang tính cấu trúc trong ngành công nghiệp sản xuất phim. Một trong những yếu tố then chốt chính là sự "nữ hóa lao động" (feminization of labour) trong lĩnh vực biên kịch truyền hình Hàn Quốc. Theo số liệu năm 2018 từ Korea's Broadcast Writers' Union, có tới 94,6% biên kịch K-Drama là nữ giới. Quá trình này được hình thành từ những năm 1980-1990, khi các đài truyền hình tái cấu trúc và mở rộng đội ngũ biên kịch, tạo điều kiện để phụ nữ tham gia đa dạng thể loại và vị trí sáng tạo.

Sự chiếm ưu thế của biên kịch nữ đã dẫn đến một chuyển dịch quan trọng trong nghệ thuật kể chuyện: sự trỗi dậy của "cái nhìn nữ giới" (the female gaze). Khác với "cái nhìn nam giới" (the male gaze) vốn thường đối tượng hóa người phụ nữ, cái nhìn nữ giới chú trọng khai thác cảm xúc, nội tâm và các mối quan hệ của nhân vật nữ. Điều này được thể hiện rõ qua cách K-Drama đương đại xây dựng những cảnh thân mật hoặc tình cảm. Thay vì rơi vào khuôn mẫu gợi dục, phim hướng đến sự tinh tế, dịu dàng và chân thật trong cảm xúc. Chẳng hạn, trong tác phẩm *Nevertheless* (2021), các phân đoạn thân mật được khắc họa một cách "nhẹ nhàng" và "dễ đồng cảm" thông qua góc nhìn của nữ chính Na-bi. Nhờ vậy, câu chuyện về người phụ nữ không chỉ dừng lại ở sự kiện bên ngoài, mà còn là hành trình khám phá nội tâm, giúp nhân vật trở nên đa chiều và chân thực hơn.

Một chiến lược cốt lõi khác của K-Drama chính là việc "bình thường hóa" tư tưởng nữ quyền. Thay vì trình bày các luận điểm chính trị một cách khô khan, phim lồng ghép khéo léo thông điệp tiến bộ vào những tình huống đời thường, gần gũi về gia đình, tình yêu, công sở và các mối quan hệ xã hội. Cách tiếp cận này giúp khán giả tiếp nhận thông điệp một cách tự nhiên, vượt qua các rào cản định kiến. Những tác phẩm như *The Glory* (2023), *Ms. Hammurabi* (2018) và *Search: WWW* (2019) đã giải quyết trực diện - nhưng không kém phần lôi cuốn - các vấn đề xã hội phức tạp như bạo lực học đường, quấy rối tình dục và hành trình sự nghiệp của phụ nữ. Chúng tạo ra "sự gắn kết cảm xúc sâu sắc" với người xem, giúp họ thấu hiểu những khó khăn mà phụ nữ phải đối mặt do định kiến. Lối kể chuyện cuốn hút này đã góp phần "phá bỏ các khuôn mẫu cũ" và khuyến khích khán giả định nghĩa lại "thành công". Khác với quan niệm truyền thống, thành công của người phụ nữ trong K-Drama không bó hẹp trong hôn nhân hay sự nghiệp, mà còn bao gồm khả năng theo đuổi đam mê, vun đắp tình bạn và đạt được hạnh phúc cá nhân. Sự thay đổi này đã thách thức các chuẩn mực xã hội lâu đời và mở rộng biên giới của tư tưởng nữ quyền.

K-Drama đương đại cũng phá vỡ hình mẫu "nữ chính một chiều" để xây dựng nên những nhân vật nữ đa dạng, có cả điểm mạnh lẫn điểm yếu, từ đó giúp khán giả dễ dàng đồng cảm hơn. Những nhân vật này không còn là "nạn nhân thụ động" mà trở thành "chủ thể có khả năng phục hồi và tái sinh". Điển hình như Moon Dong Eun trong *The Glory* hay Kang Ji Won trong *Marry My Husband* (2024) - dù trải qua chấn thương tâm lý nặng nề, họ vẫn chủ động giành lại quyền kiểm soát cuộc đời mình thay

vì cam chịu số phận. Đáng chú ý hơn cả là sự dịch chuyển từ hình tượng "nữ anh hùng cô độc" sang sức mạnh của "liên minh nữ giới". Nếu trước đây, các nhân vật nữ mạnh mẽ thường tồn tại như những hòn đảo riêng lẻ giữa thế giới nam giới (ví dụ Eun-chan trong Coffee Prince), thì giờ đây, K-Drama đã xây dựng thành công những mạng lưới gắn kết phụ nữ. Chẳng hạn, trong Search: WWW (2019), ba nữ lãnh đạo không cạnh tranh mà hỗ trợ lẫn nhau, biến "phụ nữ nâng đỡ phụ nữ" thành phương châm hành động. Tương tự, Crash Landing on You dù xoay quanh tình yêu nam nữ, nhưng tình bạn giữa nữ chính và những người phụ nữ Triều Tiên lại trở thành một trong những điểm nhấn xúc động nhất. Sự đoàn kết này cho thấy sức mạnh nữ quyền không chỉ nằm ở cá nhân, mà còn ở tinh thần tập thể - một bước phát triển mang ý nghĩa cấu trúc sâu sắc.

Chiến lược nữ quyền không chỉ tạo ra tác động xã hội sâu rộng, mà còn đem lại hiệu quả thương mại vượt trội. Những tác phẩm mang thông điệp nữ quyền thường đạt rating cao, thu hút lượng lớn khán giả, biến nữ quyền trở thành một yếu tố "ăn khách" và có thể thương mại hóa. Các nhà sản xuất đã khéo léo lồng ghép sản phẩm (PPL) thông qua hình ảnh những nữ chính độc lập, thành đạt, để quảng bá các thương hiệu gắn liền với sự tự chủ của phụ nữ - từ mỹ phẩm đến thiết bị công nghệ. Việc thương mại hóa này cho thấy tư tưởng nữ quyền không còn là chủ đề nhỏ lẻ, mà đã trở thành một xu hướng giải trí có sức hút toàn cầu. Sự chuyển dịch trong mô tả nhân vật nữ qua các giai đoạn có thể được tóm tắt qua bảng dưới đây, làm rõ những khác biệt giữa các thời kỳ phát triển của K-Drama.

Bảng 3: Sự Chuyển Dịch Hình Mẫu Nữ Quyền trong K-Drama (Trước và Sau 2018)

Tiêu chí	Trước 2018	Sau 2018
Loại hình nữ quyền	"Heroine" cá nhân, phá vỡ khuôn mẫu giới tính truyền thống, cô độc	Sức mạnh liên minh nữ giới, "bình thường hóa" nữ quyền
Mục tiêu chính	Tìm kiếm sự chấp nhận và tình yêu từ nam giới; thách thức định kiến giới	Tự chủ, tự chữa lành, tái định nghĩa hạnh phúc và thành công
Mối quan hệ với nam giới	Nam chính "khám phá" và "chấp nhận" con người thật của nữ chính	Nam giới chỉ là người "hỗ trợ", "trao quyền", không có chức năng "cứu rỗi"
Cộng đồng nữ giới	Thường cạnh tranh hoặc không có sự kết nối sâu sắc	Tình bạn và sự đoàn kết là yếu tố cốt lõi

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, làn sóng nữ quyền trên màn ảnh không chỉ giới hạn ở Hàn Quốc mà còn lan rộng sang các quốc gia chịu ảnh hưởng của văn hóa Nho giáo như Trung Quốc và Nhật Bản. Điện ảnh Trung Quốc đã sớm khai thác dòng phim "nữ chủ" với những nhân vật nữ mạnh mẽ, đầy quyền lực trong các tác phẩm Diên Hi công lược hay Hậu cung Chân Hoàn truyện. Xu hướng này ngày càng phát triển, gần đây tiêu biểu là bộ phim Nothing But Thirty phản ánh những áp lực xã hội mà phụ nữ tuổi 30 phải đối mặt. Tương tự, Nhật Bản cũng có những bước tiến đáng chú ý với các tác phẩm khám phá vấn đề của phụ nữ hiện đại, nổi tiếng nhất là Tokyo Tarareba Girls xoay quanh cuộc sống của những phụ nữ độc thân ở độ tuổi 30.

Tại Việt Nam, ngành truyền hình những năm gần đây đã có những bước tiến đáng kể trong việc khắc họa hình tượng người phụ nữ, đặc biệt trong các dòng phim gia đình và phản ánh xã hội. Những tác phẩm như Về nhà đi con (2019), Hương vị

tình thân (2021) và Thương ngày nắng về (2022), Đừng làm mẹ cáu (2022) đã chạm đến trái tim khán giả bằng những câu chuyện gần gũi về tình thân, tập trung vào hình ảnh người mẹ tảo tần, luôn hy sinh vô điều kiện cho con cái và gia đình. Mặc dù mang lại những bài học giá trị, các bộ phim này vẫn duy trì khuôn mẫu truyền thống về người phụ nữ, khác biệt so với sự tự chủ và tự nhận thức của các nhân vật nữ trong nhiều tác phẩm K-Drama. Trong khi đó, các tác phẩm thuộc dòng hành động và phản ánh xã hội như Quỳnh búp bê (2018) và Hai Phượng (2019) lại xây dựng hình tượng phụ nữ mạnh mẽ theo hướng "anh hùng hóa". Những nhân vật này thường xuất hiện trong bối cảnh bạo lực và tội phạm, với tính cách kiên cường, quyết đoán, nhưng lại thiếu đi sự "bình thường hóa" nữ quyền trong đời sống hàng ngày. Đây là điểm khác biệt cơ bản so với K-Drama, khiến khán giả Việt có thể ngưỡng mộ "nữ anh hùng" trên màn ảnh nhưng khó tìm thấy sự đồng cảm với những vấn đề của họ trong thực tế, từ đó làm giảm khả năng lan tỏa thông điệp nữ quyền một cách rộng rãi.

Để phát triển nội dung và sản xuất theo hướng hiện đại và sâu sắc hơn, ngành điện ảnh - truyền hình Việt Nam cần chú trọng nâng cao vai trò của biên kịch nữ và đa dạng hóa câu chuyện. Tương tự Hàn Quốc, thị trường phim truyền hình và điện ảnh trong nước đang có nhu cầu cao về những đề tài mới lạ. Đây là cơ hội để các nhà sản xuất khuyến khích và tạo điều kiện cho các biên kịch nữ thể hiện góc nhìn đa chiều, đặc biệt về những chủ đề chưa được khai thác nhiều như phụ nữ độc thân, phụ nữ khởi nghiệp, tình bạn nữ giới hay phụ nữ trong các ngành nghề đặc thù. Cần tìm cách cân bằng giữa việc tôn trọng giá trị gia đình và đề cao sự giải phóng cá nhân.

Một đề xuất quan trọng khác là chuyển trọng tâm cốt truyện từ sự "hy sinh" truyền thống sang hành trình "giải phóng" và tự chủ của người phụ nữ. Phim Việt không cần phá bỏ hoàn toàn hình tượng người mẹ tảo tần, mà có thể bổ sung thêm những khía cạnh mới, chẳng hạn người mẹ học cách yêu thương bản thân, theo đuổi đam mê ngoài vai trò làm vợ, làm mẹ. Thay vì chỉ gắn hạnh phúc của người phụ nữ với tình yêu và hôn nhân, các nhà làm phim nên cho nhân vật nữ tìm thấy sự viên mãn trong sự nghiệp, sự tự do cá nhân hoặc các mối quan hệ khác ngoài tình yêu nam nữ.

Về chiến lược truyền thông và lan tỏa, để biến phim thành hiện tượng văn hóa có khả năng thay đổi nhận thức, ngành truyền thông Việt Nam cần học hỏi cách K-Drama tận dụng đa kênh hiệu quả. Cụ thể, nên tận dụng mạng xã hội để tạo đối thoại xã hội thay vì chỉ quảng bá phim đơn thuần. Nhà sản xuất có thể chủ động xây dựng các cộng đồng thảo luận chuyên sâu về các vấn đề xã hội được đề cập trong phim, hợp tác với các cộng đồng review phim để định hướng thảo luận theo hướng tích cực, giáo dục, giúp khán giả không chỉ giải trí mà còn suy ngẫm và đối thoại về những vấn đề thực tiễn. Bên cạnh đó, việc khai thác thương mại cần được thực hiện một cách tinh tế, học hỏi cách K-Drama lồng ghép quảng cáo (PPL) tự nhiên vào mạch phim. Thay vì chỉ giới thiệu sản phẩm, có thể tận dụng hình ảnh nữ chính mạnh mẽ, độc lập để quảng bá các thương hiệu liên quan đến sự tự chủ và nữ quyền, như thời trang công sở, thiết bị công nghệ hay xe hơi. Cách tiếp cận này không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế mà còn củng cố thông điệp nữ quyền một cách khéo léo.

Trên thực tế, các nhà làm phim Việt Nam đã có những nỗ lực đáng kể trong việc khắc họa hình tượng phụ nữ hiện đại và độc lập. Thay vì bó hẹp trong những khuôn mẫu quen thuộc như người phụ nữ "tảo tần, lam lũ" hay "hy sinh vô điều kiện", phim Việt đã dần thoát khỏi lối mô tả một chiều, hướng đến việc phản ánh chân thực hơn hành trình trưởng thành của phụ nữ trong xã hội đương đại. Các bộ phim truyền

hình Về nhà đi con, Hương vị tình thân, Thương ngày nắng về hay Đừng làm mẹ cáu tui vẫn đặt trọng tâm vào đề tài gia đình, nhưng đã bắt đầu khai thác tinh tế hơn những cuộc đấu tranh âm thầm của người phụ nữ trước định kiến xã hội, vai trò giới và những bi kịch cá nhân mà họ phải đối mặt. Gần đây, bộ phim Gió qua khoảng trời xanh – lấy cảm hứng từ Nothing But Thirty (Trung Quốc) – tiếp tục khắc họa rõ nét hơn hình ảnh những phụ nữ tuổi 30 đang chập vập cân bằng giữa hôn nhân, sự nghiệp và khát vọng yêu thương. Đây là tín hiệu tích cực cho thấy các nhà làm phim Việt Nam đang chuyển hướng kể những câu chuyện mang hơi thở nữ quyền trực diện và gần gũi hơn.

Từ bài học của Hàn Quốc và kinh nghiệm từ các quốc gia lân cận, ngành điện ảnh - truyền hình Việt Nam có thể xây dựng một lộ trình phát triển rõ ràng. Trọng tâm là "bình thường hóa" nữ quyền, lồng ghép vấn đề bình đẳng giới vào những câu chuyện đời thường để tạo sự đồng cảm sâu sắc. Phim không nên chỉ tập trung vào "nữ anh hùng" trong thế giới hành động như Hai Phượng, mà cần khai thác sức mạnh của "liên minh nữ giới" - nơi phụ nữ hỗ trợ và nâng đỡ nhau cùng phát triển. Đồng thời, việc đa dạng hóa hình mẫu phụ nữ, khắc họa họ với đầy đủ ưu điểm, khuyết điểm, tổn thương và khát vọng, sẽ giúp khán giả nhìn thấy chính mình trong đó, từ đó tạo ra những hiện tượng văn hóa có khả năng thay đổi nhận thức xã hội.

4. KẾT LUẬN

Sự trỗi dậy của các phong trào xã hội tại Hàn Quốc đã phản ánh một xu hướng đáng chú ý: ngày càng nhiều phụ nữ dũng cảm từ chối những khuôn mẫu gia trưởng truyền thống, vốn giới hạn họ trong các vai trò làm vợ, làm mẹ mà thiếu đi quyền tự quyết. Trong bối cảnh chuyển mình ấy, *Khi hoa trà nở* đã xuất hiện như một tác phẩm tiêu biểu của K-Drama đương đại. Khác với cách tiếp cận “anh hùng hóa” thường thấy, bộ phim lựa chọn lối kể chân thực và gần gũi. Nhân vật Dong-baek không phải là một siêu anh hùng, mà là đại diện cho người phụ nữ bình thường, từng bước vượt qua định kiến bằng sức mạnh nội tại và sự hỗ trợ từ cộng đồng. Hành trình của cô không phải là cuộc chiến chống lại nam giới, mà là sự khẳng định quyền được sống tự do, hạnh phúc theo cách riêng, vượt ra khỏi những chuẩn mực xã hội áp đặt. Thành công vang dội của *Khi hoa trà nở* cùng hàng loạt K-Drama nữ quyền khác như *The Glory*, *Search: WWW*, *Thirty-Nine* đã minh chứng cho một xu hướng rõ rệt: nữ quyền không còn là chủ đề gây tranh cãi, mà đã trở thành phần không thể thiếu trong diễn ngôn văn hóa Hàn Quốc đương đại.

Trên bình diện rộng hơn, sự lan tỏa mạnh mẽ của tư tưởng nữ quyền trong K-Drama vừa là thành tựu nổi bật của ngành công nghiệp giải trí, vừa phản ánh trung thực những biến chuyển sâu sắc trong xã hội Hàn Quốc hiện đại. Khi hình ảnh người phụ nữ trên màn ảnh ngày càng trở nên mạnh mẽ, độc lập và biết đoàn kết, họ đồng thời truyền cảm hứng để phụ nữ ngoài đời thực nhận ra một chân lý quan trọng: hạnh phúc không phải là đích đến định sẵn, mà là hành trình mỗi người tự kiến tạo.

Nhìn về tương lai, K-Drama hoàn toàn có tiềm năng trở thành cầu nối quan trọng, đưa tư tưởng nữ quyền Hàn Quốc vươn ra phạm vi toàn cầu. Bằng việc không ngừng kể những câu chuyện đa dạng về phụ nữ - từ nữ lãnh đạo quyền lực đến các bà mẹ đơn thân, từ cộng đồng LGBT đến người cao tuổi - ngành công nghiệp giải trí Hàn Quốc đang và sẽ tiếp tục định hình những giá trị nhân văn, tiến bộ. Mỗi tác phẩm thành công là một bước tiến vững chắc trên hành trình hướng tới sự công nhận đầy đủ về quyền lợi và giá trị của phụ nữ.

Nghiên cứu này, thông qua phân tích văn hóa và ứng dụng các nghiên cứu về Hàn Quốc đương đại, đã cung cấp cơ sở lý luận quan trọng để tiếp tục khám phá vai trò của truyền thông trong việc định hình nhận thức xã hội về nữ quyền. Những phát hiện từ nghiên cứu không chỉ có giá trị học thuật, mà còn mang ý nghĩa thực tiễn sâu sắc trong bối cảnh toàn cầu hóa. Bằng cách học hỏi có chọn lọc và sáng tạo từ K-Drama, ngành điện ảnh - truyền hình Việt Nam hoàn toàn có thể định hình lại hình ảnh người phụ nữ, tạo ra những tác phẩm không chỉ giải trí mà còn truyền cảm hứng, vươn tầm quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cariappa, N. (2020). Through the Lens of Koreans: The Influence of Media on Perceptions of Feminism. *Master's Projects and Capstones*. 996, <https://repository.usfca.edu/capstone/996>.
2. Kathryn, G. H. (2019). *Melodramatic and formulaic: The global appeal of Korean television dramas*, Washington, D.C.
3. Hung, N. V. (2020). *Parallel Worlds from Short Stories to Cinema*. Hue University Publishing House. Hue (in Vietnamese).
4. Huong, P. T. L. (2014), *The Impact of Korean Films on Promoting Korean Culture to the World*. Hanoi University of Culture. Hanoi (in Vietnamese).
5. Singh, K. (2020). Women in popular Korean drama: In need of embracing 'cyborg' feminism. *Rupkatha Journal on Interdisciplinary Studies in Humanities*, 12(5), 1-7.
6. Tae-Hoon, L. (2019), Feminist Expression Analysis of Modern Commercial Movies (Focusing on “Micro-habitat”), *Journal of Digital Convergence*, Vol. 17. No.10.

ABSTRACT

Korean dramas (K-Drama) have established their global standing not only for their entertainment value but also for their ability to reflect social issues, particularly feminist ideologies. Inspired by the film When the Camellia Blooms (2019), a representative work depicting an independent woman's journey to overcome prejudice, this article analyzes the popularity of feminism in contemporary K-Dramas (2018-2025). Through a survey of female characters, gender relations, and social messages from numerous prominent television works, the study reveals how K-Dramas promote gender equality through specific and effective strategies. It then proposes the application of cultural, social sciences, and humanities research to real-life practices through film.

Keywords: Contemporary Korean Dramas, Feminism, Gender Equality, K-Drama, *When the Camellia Blooms*

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC TẾ
VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TẬP 1

INTERNATIONAL SCIENTIFIC CONFERENCE PROCEEDINGS
CULTURE, SOCIETY AND HUMANITIES TOWARDS SUSTAINABLE DEVELOPMENT
VOLUME 1

TS. BÙI THANH THẢO
PGS.TS. HUỖNH VĂN ĐÀ - GS.TS. K. DAVID HARRISON (Đồng chủ biên)

Đối tác liên kết xuất bản

ĐẠI HỌC CẦN THƠ (CAN THO UNIVERSITY)
CHƯƠNG TRÌNH UNESCO VỀ LÃNH ĐẠO MÔI TRƯỜNG,
DI SẢN VĂN HÓA VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC, VINUNIVERSITY
(UNESCO CHAIR IN ENVIRONMENTAL LEADERSHIP,
CULTURAL HERITAGE AND BIODIVERSITY, VINUNIVERSITY)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc TRẦN THANH ĐIỆN

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập NGUYỄN THANH PHƯƠNG

Biên tập TRẦN LÊ HẠNH NGUYỄN

Trình bày bìa ĐỖ VĂN THỌ

Biên tập kỹ thuật ĐẶNG THANH LIÊM

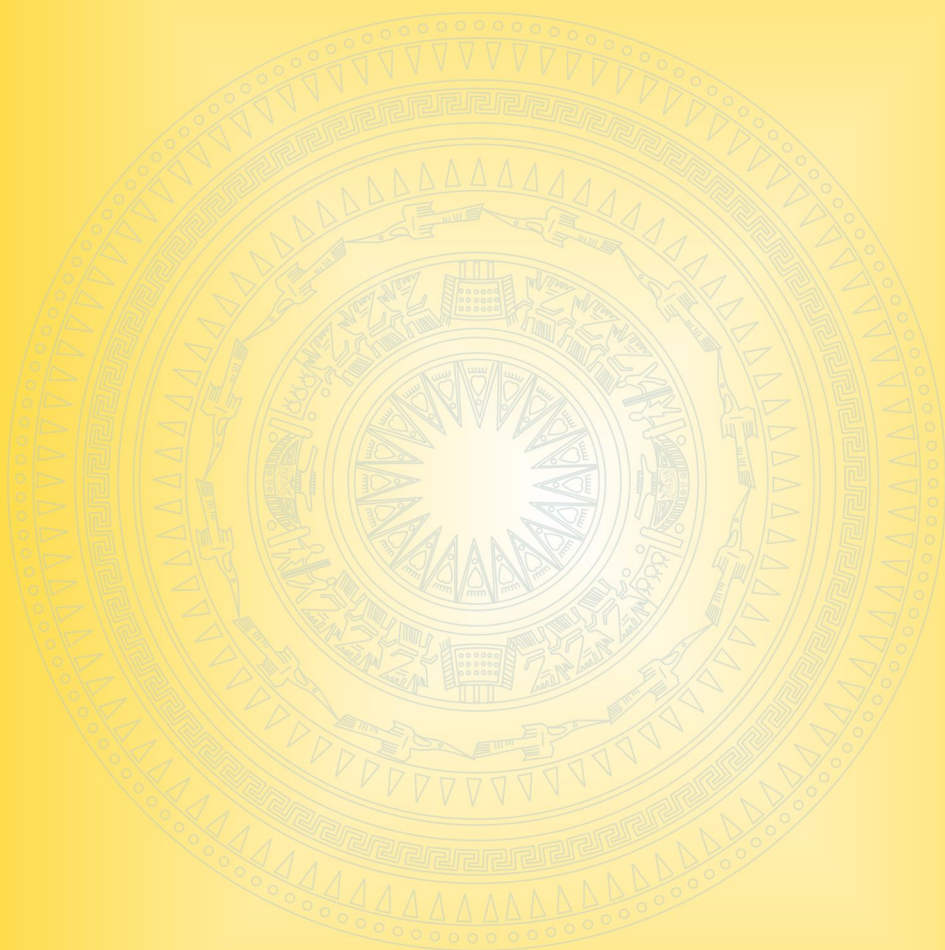
Đọc và sửa bản in BÙI THANH THẢO

HUỖNH VĂN ĐÀ

K. DAVID HARRISON

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC CẦN THƠ

In 100 bản, khổ 17 x 25,5 cm, tại Doanh nghiệp tư nhân Như Cương.
Địa chỉ: Số 78, Đường 30/4, P. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4960-2025/CXBIPH/1-102/ĐHCT.
ISBN: 978-632-614-199-3.
Quyết định xuất bản số: 212/QĐ-NXB ĐHCT, cấp ngày 29.11.2025.
In xong và nộp lưu chiểu quý 4 năm 2025.



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC CẦN THƠ

 Khu II, Đại học Cần Thơ, Đường 3/2, Phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
 (0292) 3839 981 - 3655 009  ph.ctu.edu.vn  nxbdhct@ctu.edu.vn



ISBN: 978-632-614-199-3



(Xuất bản phẩm không bán)